

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày 30-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Đức Thọ - Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã Ninh Hòa, huyện Hoa Lư.

- Bà Phạm Thị Thúy Lệ - Hiệu trưởng trường tiểu học xã Trường Yên, huyện Hoa Lư.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Bích Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 30/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 20/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2020/QĐXXST- HS ngày 17/12/2020 đối với bị cáo:

Hà Đức T, sinh năm 1993, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Đức Th và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: chưa; tiền án: bản án số 65/2018/HSST ngày 20/6/2018 của tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt bị cáo 15 tháng tù; tiền sự, nhân thân: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 4/9/2020 đến ngày 07/9/2020 chuyển sang tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- **Bị hại:** Vợ chồng ông Hà Đức A, bà Hoàng Thị B. Điều trú tại: thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Nguyễn Thị B, trú tại: thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Hà Đức L, vắng mặt;

2. Anh Hà Đ, sinh năm 2005, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị B, có mặt.

3. Anh Trần Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ, ngày 22/8/2020, Hà Đức T sang nhà ông bà nội là ông Hà Đức A, bà Hoàng Thị B ở cùng thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình chơi. Thấy cửa phòng khách mở, ông A không có nhà, bà B đang ở dưới bếp nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T về nhà lấy 01 chiếc kéo bằng sắt, chuôi màu đỏ rồi quay lại vào phòng khách nhà ông A, dùng mũi kéo cạy mở cánh tủ có gắn gương của tủ đứng, lấy ở ngăn kéo tủ một tập tiền được bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng bỏ vào túi quần đang mặc rồi dùng mũi kéo vặn khóa tủ đứng lại. T tiếp tục dùng kéo cạy, mở cánh tủ bên trái của tủ bích phê đặt giữa nhà lấy một hộp đựng bánh hình tròn màu đỏ nhãn hiệu Glosy bibica rồi cũng dùng kéo vặn khóa tủ lại như cũ. T cầm hộp đựng bánh mang về nhà kiểm tra, thấy trong túi nilon đựng tiền có 08 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, trong hộp đựng bánh nhãn hiệu Glosy bibica có nhiều vật dụng cá nhân của ông A trong đó 01 hộp hình tròn có chữ vàng bạc Kim Thu, bên trong hộp có 02 khoong tai và 02 hoa tai bằng vàng. T lấy hộp tròn có 02 khoong tai và 02 hoa tai cùng với số tiền 4.000.000 đồng cất vào túi quần đang mặc rồi để hộp bánh Glosy bibica dưới gầm giường ngủ của mình. Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, T gọi điện cho Hà Đức L ở cùng thôn nhờ L chở xuống thành phố Ninh Bình để chuộc điện thoại. L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển kiểm soát 35B2 - 53261 của bà Nguyễn Thị B là mẹ đẻ của T chở T đến một cửa hàng điện thoại di động ở thôn K, xã N, thành phố Ninh Bình. T vào cửa hàng điện thoại lấy ra 2.500.000 đồng từ số tiền vừa trộm cắp để chuộc lại chiếc điện thoại Sam sung J7 Pro màu ghi xanh, ốp màu đen. Sau khi chuộc được điện thoại, T quay ra nhờ L chở đi tìm cửa hàng để bán vàng, không nói cho L biết vàng do đâu mà có. L chở T đến cửa hàng vàng bạc ở phố 6, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình. Khi đến nơi, T đưa 02 khoong tai và 02 hoa tai bằng vàng để L vào bán hộ. L cầm số vàng trên vào cửa hàng bán cho anh Trần Anh C là nhân viên của hàng được 20.900.000 đồng rồi mang tiền ra đưa cho T sau đó cả hai đi về nhà T. Số tiền 1.500.000 đồng còn lại và số tiền bán vàng T dùng để mua thẻ nạp chơi game và chi tiêu cá nhân. Đến ngày 03/9/2020, còn lại 300.000 đồng, T mượn xe đạp điện của em trai là Hà Đ đi sang khu vực huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine của một người đàn ông không quen biết về sử dụng bằng hình thức hút. Sau khi đã sử dụng một phần, số còn lại T cất giấu vào ốp điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Pro của mình để sử dụng tiếp.

Đến 11 giờ, ngày 04/9/2020, Công an xã N, huyện H tiến hành triệu tập T lên làm việc. Tại Công an xã, Hà Đức T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Hà Đức A ngày 22/8/2020 đồng thời, T tự giác lấy 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng túi nylon màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng được cất giấu bên trong ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung J7 Pro vỏ màu ghi xanh giao nộp cho Công an xã N và khai nhận gói nhỏ nhỏ trên là ma túy đá T đã mua ngày 03/9/2020 về sử dụng cho bản thân. Công an xã N đã lập biên bản người phạm tội thú tội đối với Hà Đức T và thu giữ, niêm phong gói ma túy cùng chiếc điện thoại Sam sung J7 Pro, có lắp sim theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/HĐĐG ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoa Lư kết luận: 01 đôi hoa tai bằng vàng 9999, trọng lượng 02 chỉ có giá trị là 10.450.000 đồng; 01 đôi khoong tai làm bằng vàng 9999, trọng lượng 02 chỉ có giá trị là: 10.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là: 20.900.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cân lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Hà Đức T, niêm phong ký hiệu M1 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 240 ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0588 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra đã tiến hành sao trích dữ liệu camera ghi lại quá trình Hà Đức L vào cửa hàng vàng bạc bán vàng ngày 22/8/2020 vào USB và trưng cầu kỹ thuật số và điện tử. Tại kết luận giám định số 122/KLGD- PC09 KTS&ĐT ngày 16/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong 04 tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định; trích xuất được 16 ảnh được in và mô tả diễn biến trong bản ảnh; sao lưu dữ liệu 04 tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định vào 01 đĩa DVD.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị B giao nộp 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ dài 13cm; 01 vỏ hộp bánh bằng sắt, hình tròn, màu đỏ có ghi chữ Glosy bibica, bên trong có: 01 chiếc kéo màu trắng dài 17cm được gói trong túi nylon màu trắng; 01 quyển sổ chứng minh số 656320 mang tên Hà Đức A có bìa màu xanh in chữ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; 01 túi nylon có in chữ màu đỏ chữ Bánh super star bên trong có 01 chìa khóa xe mô tô ghi chữ Honda; 03 chìa khóa; 02 cờ đỏ sao vàng; 01 chiếc nhíp; 01 hộp tròn màu đỏ, phía ngoài in chữ vàng bạc đá quý màu vàng; 01 hộp màu đỏ hình trái tim có in chữ nước ngoài màu vàng; 01 hộp nhựa màu đỏ trên mặt hộp in chữ “doanh nghiệp vàng bạc kim thu”; 01 huy hiệu có in chữ “chiến thắng 1972”; 01 huy hiệu có hình sao vàng năm cánh. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hà Đức A: 01 vỏ hộp bánh bằng sắt, hình tròn, màu đỏ có ghi chữ Glosy bibica, bên trong có: 01 chiếc kéo màu trắng dài 17cm được gói trong túi nylon màu trắng; 01 quyển sổ chứng

minh số 656320 mang tên Hà Đức A có bìa màu xanh in chữ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; 01 túi nilon có in chữ màu đỏ chữ Bánh super star bên trong có 01 chìa khóa xe mô tô ghi chữ Honda; 03 chìa khóa; 02 cờ đỏ sao vàng; 01 chiếc nhíp; 01 hộp tròn màu đỏ, phía ngoài in chữ vàng bạc đá quý màu vàng; 01 hộp màu đỏ hình trái tim có in chữ nước ngoài màu vàng; 01 hộp nhựa màu đỏ trên mặt hộp in chữ “doanh nghiệp vàng bạc kim thu”; 01 huy hiệu có in chữ “chiến thắng 1972”; 01 huy hiệu có hình sao vàng năm cánh. Ông A đã nhận lại số tài sản trên và không có đề nghị gì thêm.

Đối với 02 hoa tai và 02 khoong tai, sau khi mua của Hà Đức L cửa hàng vàng bạc đã bán cho khách hàng không rõ tên, tuổi và số tiền 2.500.000 đồng tiền T chuộc điện thoại Sam sung J7 Pro vỏ màu ghi xanh, ốp màu đen, T khai nhận không nhớ rõ địa chỉ cụ thể. Do vậy không thu hồi được những tài sản và số tiền trên. Chiếc 01 USB màu đen, nhãn hiệu Kington bên trong chứa 04 tệp tin video, 16 ảnh và 01 đĩa DVD chứa 04 tệp tin video được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Số vật chứng còn lại gồm: 01túi nilon màu trắng, phong bì niêm phong ban đầu; vỏ túi nilon ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả sau giám định); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO lắp sim thu giữ của Hà Đức T; 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Quá trình điều tra, Hà Đức T đã nhờ mẹ đẻ Nguyễn Thị B lấy số tiền T gửi bà B trước đó để bồi thường toàn bộ số tiền và vàng cho ông Hà Đức A, ông A đã nhận đủ số tài sản trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T. Bà Nguyễn Thị B xác định chiếc kéo có tay cầm màu đỏ là do bà mua để dùng trong gia đình nhưng chiếc kéo này đã cũ, không còn giá trị, không có yêu cầu nhận lại.

Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 20/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (viết tắt là BLHS) và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 của BLHS tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội từ 21 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự (viết tắt là BLTTHS), Điều 47 của BLHS tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, 01túi nilon màu trắng, phong bì niêm phong ban đầu; vỏ túi nilon ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả sau giám định); tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7

PRO lắp sim thu giữ của Hà Đức T. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi nêu trên. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo thực hiện hành vi đúng như cáo trạng đã truy tố: Ngày 22/8/2020, lợi dụng sơ hở của vợ chồng ông Hà Đức A, Hà Đức T đã lén lút cậy tủ lấy số tiền 4.000.000 đồng và 02 đôi khoong tai, hoa tai trọng lượng 04 chỉ vàng 9999 trị giá 20.900.000 đồng và đến ngày 04/9/2020, đã có hành vi cất giấu 0,0588 gam Methamphetamine phía sau ốp điện thoại di động Sam sung J7 Pro để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo khai báo thành khẩn các hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản: Bị cáo T có một tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên được xác định là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Quá trình điều tra hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã tự giác khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên được áp dụng tình tiết tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân và xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và cần tổng hợp hình phạt của cả hai tội thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Vợ chồng ông A không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Đề xuất của Kiểm sát viên tại phiên tòa về xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Trong vụ án này còn có anh Hà Đức L là người chở T đi chuộc điện thoại và bán vàng ngày 22/8/2020; anh Trần Anh C là người mua số vàng của Hà Đức L; chị Nguyễn Thị B là người cho T mượn xe mô tô biển kiểm soát 35B2 -53261 và anh Hà Đ cho T mượn xe đạp điện để đi mua ma túy ngày 03/9/2020. Quá trình điều tra xác định những người này trên không biết việc Hà Đức T trộm cắp tài sản ngày 22/8/2020 và mua ma túy về cất giấu sử dụng ngày 03/9/2020 nên không có căn cứ xem xét để xử lý trách nhiệm hình sự đối với họ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Đức T phạm tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hà Đức T 01 (*một*) năm tù về tội trộm cắp tài sản.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hà Đức T 01 (*một*) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hà Đức T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 4/9/2020.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của BLTTHS, Điều 47 của BLHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo có tay cầm màu đỏ, 01 túi nilon màu trắng, phong bì niêm phong ban đầu; vỏ túi nilon ký hiệu M1 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong (mẫu vật hoàn trả sau giám định); tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 PRO lắp sim số 0989 922 403.

(Các vật chứng nêu trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hoa Lư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- Công an huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh